50 câu đố toán mẹo cho học sinh tiểu học

Đề in cho bé lớp 1–5 · 5 nhóm bẫy tư duy · đáp án và giải thích ở cuối

Họ tên: Lớp: Ngày:

Gợi ý cho bố mẹ: mỗi tối chỉ đố 2–3 câu. Đọc câu đố chậm, đọc hai lần, chờ con nghĩ ít nhất 1 phút. Khi con bị lừa, hãy cười cùng con và hỏi: "Câu này lừa ở chữ nào?". Mỗi câu có gợi ý lớp (ghi nhỏ bên cạnh), chỉ để tham khảo.

Nhóm 1: Bẫy đọc đề

Câu 1. Một đàn vịt đi thành hàng. Có 2 con đi trước 1 con, 2 con đi sau 1 con, và 1 con đi giữa. Hỏi đàn vịt có ít nhất mấy con? (Lớp 1–2)

Câu 2. Trên cành có 10 con chim. Một bạn nhỏ vỗ tay thật to, 1 con bay đi. Hỏi trên cành còn mấy con? (Lớp 1–2)

Câu 3. Bố của Lan có ba người con: Tí, Tèo và ai nữa? (Lớp 1–2)

Câu 4. Một năm có mấy tháng có ngày 28? (Lớp 2–3)

Câu 5. Trên bàn có 3 quả táo. Con lấy đi 2 quả. Hỏi con có mấy quả táo? (Lớp 1–2)

Câu 6. Một con gà nặng 2 kg. Khi nó đứng bằng một chân thì nặng bao nhiêu? (Lớp 2–3)

Câu 7. 1 kg sắt và 1 kg bông, cái nào nặng hơn? (Lớp 2–3)

Câu 8. Trên bàn có 5 cây nến đang cháy. Gió thổi tắt 2 cây. Sáng hôm sau còn lại mấy cây nến? (Lớp 2–3)

Câu 9. Một sợi dây có 2 đầu. Cắt đôi sợi dây thì có tất cả mấy đầu dây? (Lớp 1–2)

Câu 10. Con đang chạy thi và vượt qua bạn đang đứng thứ hai. Bây giờ con đứng thứ mấy? (Lớp 2–3)

Nhóm 2: Tính nhanh bằng mẹo

Câu 11. Tính nhanh: 1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7 + 8 + 9 + 10. (Lớp 2–3)

Câu 12. Tính nhanh: 99 + 99 + 99. (Lớp 2–3)

Câu 13. Dùng đúng tám chữ số 8 và dấu cộng, viết một phép tính có kết quả bằng 1000. (Lớp 3–4)

Câu 14. Dùng bốn chữ số 4, viết một phép tính có kết quả bằng 1. (Lớp 3)

Câu 15. Tính nhanh: 9 + 99 + 999. (Lớp 3–4)

Câu 16. Lớp có 5 bạn, mỗi hai bạn bắt tay nhau đúng một lần. Có tất cả bao nhiêu cái bắt tay? (Lớp 3–4)

Câu 17. Cưa một khúc gỗ thành 5 đoạn, mỗi lần cưa mất 2 phút. Cưa xong hết bao lâu? (Lớp 3)

Câu 18. Trồng cây ở một bên con đường dài 20 m, cứ 5 m trồng một cây, trồng cả ở hai đầu đường. Hỏi trồng bao nhiêu cây? (Lớp 3)

Câu 19. Một cuốn truyện có 20 trang, đánh số từ 1 đến 20. Người ta phải viết tất cả bao nhiêu chữ số? (Lớp 3–4)

Câu 20. Tính nhanh: 25 × 4 × 7. (Lớp 3–4)

Nhóm 3: Tìm quy luật

Câu 21. Điền số tiếp theo: 1, 4, 9, 16, … (Lớp 3–4)

Câu 22. Điền số tiếp theo: 2, 3, 5, 8, 12, … (Lớp 2–3)

Câu 23. Điền số tiếp theo: 1, 1, 2, 3, 5, 8, ... (Lớp 3–4)

Câu 24. Điền số tiếp theo: 3, 6, 12, 24, ... (Lớp 2–3)

Câu 25. Điền số tiếp theo: 100, 90, 81, 73, ... (Lớp 3)

Câu 26. Điền số tiếp theo: 2, 6, 12, 20, 30, ... (Lớp 4–5)

Câu 27. Dãy hình: tam giác, vuông, tròn, tam giác, vuông, ... Hình tiếp theo là gì? Hình thứ 20 là gì? (Lớp 1–2 cho câu đầu, lớp 3 cho câu sau)

Câu 28. "Hôm qua của ngày mai" là ngày nào? (Lớp 1–2)

Câu 29. Nếu hôm kia là thứ Hai thì ngày kia là thứ mấy? (Lớp 2–3)

Câu 30. Điền số còn thiếu: 5, 10, ..., 20, 25. (Lớp 1–2)

Nhóm 4: Logic và suy luận

Câu 31. An cao hơn Bình. Bình cao hơn Chi. Ai thấp nhất? (Lớp 1–2)

Câu 32. Hai người bố và hai người con đi câu cá, mỗi người câu được đúng 1 con, nhưng cả nhóm chỉ có 3 con cá. Vì sao? (Lớp 2–3)

Câu 33. Trong ngăn kéo tối có 5 chiếc tất đỏ và 5 chiếc tất xanh, lẫn vào nhau. Phải lấy ra ít nhất mấy chiếc để chắc chắn có 2 chiếc cùng màu? (Lớp 3–4)

Câu 34. Một con ốc sên bò lên cây cột cao 10 m. Ban ngày bò lên 3 m, ban đêm tụt xuống 2 m. Hỏi sau mấy ngày ốc lên tới đỉnh cột? (Lớp 3–4)

Câu 35. Có 3 bạn, một bạn đã ăn chiếc bánh. An nói: "Bình ăn." Bình nói: "Tớ không ăn." Chi nói: "Tớ không ăn." Biết chỉ có một bạn nói thật. Ai ăn bánh? (Lớp 4–5)

Câu 36. Trong sân có gà và chó, tổng cộng 5 con và có 14 chân. Hỏi có mấy con gà, mấy con chó? (Lớp 3–4)

Câu 37. Mẹ hơn con 25 tuổi. Hỏi 5 năm nữa mẹ hơn con bao nhiêu tuổi? (Lớp 2–3)

Câu 38. Bác nông dân cần chở một con cáo, một con gà và một bao thóc qua sông. Thuyền chỉ chở được bác và một thứ. Nếu vắng bác, cáo sẽ ăn gà, gà sẽ ăn thóc. Bác làm thế nào? (Lớp 3–5)

Câu 39. Có hai chiếc bình rỗng, một bình 3 lít và một bình 5 lít, cùng một vòi nước. Làm sao lấy được đúng 4 lít nước? (Lớp 4–5)

Câu 40. Có 3 hộp quả, nhãn ghi "Táo", "Cam" và "Táo và Cam". Biết cả ba nhãn đều dán sai. Chỉ được lấy 1 quả từ 1 hộp, làm sao biết hộp nào chứa gì? (Lớp 4–5)

Nhóm 5: Hình và thời gian

Câu 41. Một tờ giấy hình vuông có 4 góc. Cắt thẳng một nhát bỏ đi một góc thì tờ giấy còn mấy góc? (Lớp 2–3)

Câu 42. Chiếc đồng hồ đánh 6 tiếng chuông hết 5 giây. Hỏi đánh 12 tiếng hết mấy giây? (Lớp 3–4)

Câu 43. Gấp đôi một tờ giấy, gấp đôi thêm lần nữa, rồi gấp đôi lần thứ ba. Mở ra, tờ giấy được chia thành mấy phần bằng nhau? (Lớp 2–3)

Câu 44. Một chiếc bánh tròn, chỉ được cắt 2 nhát thẳng. Làm sao chia cho 4 người bằng nhau? (Lớp 1–2)

Câu 45. Cắt một chiếc bánh tròn bằng 3 nhát thẳng (không chồng bánh lên nhau), được nhiều nhất bao nhiêu miếng? (Lớp 4–5)

Câu 46. Một bàn cờ nhỏ gồm 2 hàng, mỗi hàng 2 ô vuông. Có tất cả bao nhiêu hình vuông? (Lớp 1–2)

Câu 47. Một khối lập phương lớn được sơn đỏ toàn bộ mặt ngoài, rồi cắt thành 27 khối lập phương nhỏ bằng nhau. Có bao nhiêu khối nhỏ có đúng 3 mặt màu đỏ? (Lớp 4–5)

Câu 48. Hình chữ nhật có chu vi 20 cm, chiều dài hơn chiều rộng 4 cm. Tính diện tích. (Lớp 4)

Câu 49. Từ 1 giờ đến 4 giờ chiều, kim phút quay được mấy vòng? (Lớp 2–3)

Câu 50. Một chiếc thang dây thả xuống từ mạn tàu, có 10 bậc, bậc thấp nhất vừa chạm mặt nước. Thủy triều dâng mỗi giờ 20 cm. Sau 3 giờ có bao nhiêu bậc thang bị ngập? (Lớp 3–5)

Đáp án và giải thích cho bố mẹ

Nhóm 1: Bẫy đọc đề

Câu 1. *Đáp án: 3 con.* Vì sao: xếp 3 con thành hàng, con đầu và con giữa đi trước con cuối; con giữa và con cuối đi sau con đầu; con giữa đi giữa. Một con được "đếm" nhiều lần.

Câu 2. *Đáp án: 0 con.* Vì sao: nghe tiếng vỗ tay, cả đàn đều bay. Câu này dạy con nghĩ về tình huống thật, không chỉ về phép trừ.

Câu 3. *Đáp án: Lan.* Vì sao: câu hỏi bắt đầu bằng "bố của Lan", nên Lan chắc chắn là một trong ba người con.

Câu 4. *Đáp án: 12 tháng.* Vì sao: tháng nào cũng có ngày 28. Nhiều người trả lời "1 tháng" vì nghĩ đến tháng Hai có 28 ngày. Đề hỏi "có ngày 28", không hỏi "có 28 ngày".

Câu 5. *Đáp án: 2 quả.* Vì sao: đề hỏi *con có* mấy quả, không hỏi *trên bàn còn* mấy quả.

Câu 6. *Đáp án: vẫn 2 kg.* Vì sao: đứng một chân hay hai chân thì con gà vẫn là con gà đó.

Câu 7. *Đáp án: nặng bằng nhau.* Vì sao: cả hai đều 1 kg. Bông trông to hơn, sắt cảm giác nặng hơn, nhưng đề đã cho cân nặng.

Câu 8. *Đáp án: 2 cây.* Vì sao: 3 cây vẫn cháy suốt đêm nên cháy hết. Chỉ 2 cây bị tắt sớm là còn lại.

Câu 9. *Đáp án: 4 đầu.* Vì sao: cắt đôi được 2 sợi, mỗi sợi có 2 đầu. Con có thể cắt thử một sợi len để kiểm tra.

Câu 10. *Đáp án: thứ hai.* Vì sao: con chiếm chỗ của bạn thứ hai, chứ chưa vượt bạn thứ nhất. Rất nhiều người lớn trả lời "thứ nhất".

Nhóm 2: Tính nhanh bằng mẹo

Câu 11. *Đáp án: 55.* Vì sao: ghép cặp đầu và cuối: (1 + 10), (2 + 9), (3 + 8), (4 + 7), (5 + 6), mỗi cặp bằng 11, có 5 cặp. Học sinh lớp 2 chưa học nhân thì cộng 11 năm lần: 11, 22, 33, 44, 55.

Câu 12. *Đáp án: 297.* Vì sao: mỗi số 99 là 100 bớt 1. Ba số 100 là 300, bớt 3 còn 297.

Câu 13. *Đáp án: 888 + 88 + 8 + 8 + 8 = 1000.* Vì sao: 888 + 88 = 976, cộng thêm 8 + 8 + 8 = 24 được 1000. Đếm lại: 3 + 2 + 1 + 1 + 1 = 8 chữ số 8.

Câu 14. *Đáp án: 44 : 44 = 1.* Vì sao: một số chia cho chính nó bằng 1. Con có thể tìm thêm cách khác, ví dụ (4 : 4) × (4 : 4) = 1.

Câu 15. *Đáp án: 1107.* Vì sao: 10 + 100 + 1000 = 1110, mỗi số đã cộng thừa 1, tổng thừa 3. Vậy 1110 − 3 = 1107.

Câu 16. *Đáp án: 10 cái.* Vì sao: bạn thứ nhất bắt tay 4 bạn còn lại, bạn thứ hai bắt tay thêm 3 bạn mới, bạn thứ ba thêm 2, bạn thứ tư thêm 1. Tổng 4 + 3 + 2 + 1 = 10. Trả lời "5 × 4 = 20" là đếm mỗi cái bắt tay hai lần.

Câu 17. *Đáp án: 8 phút.* Vì sao: 5 đoạn chỉ cần 4 nhát cưa. 4 × 2 = 8 phút. Trả lời "10 phút" là quên rằng số nhát cưa ít hơn số đoạn 1.

Câu 18. *Đáp án: 5 cây.* Vì sao: 20 : 5 = 4 khoảng cách. Trồng cả hai đầu thì số cây nhiều hơn số khoảng 1: 4 + 1 = 5. Con có thể vẽ 4 khoảng và đếm các điểm.

Câu 19. *Đáp án: 31 chữ số.* Vì sao: trang 1 đến 9 có 9 chữ số. Trang 10 đến 20 có 11 trang, mỗi trang 2 chữ số, là 22 chữ số. 9 + 22 = 31.

Câu 20. *Đáp án: 700.* Vì sao: nhân 25 × 4 = 100 trước, rồi 100 × 7 = 700. Nhân theo thứ tự từ trái sang vẫn ra đúng, nhưng chọn cặp "tròn trăm" thì nhanh hơn nhiều.

Nhóm 3: Tìm quy luật

Câu 21. *Đáp án: 25.* Vì sao: đây là 1 × 1, 2 × 2, 3 × 3, 4 × 4, nên số tiếp theo là 5 × 5 = 25. Con cũng có thể thấy khoảng cách tăng dần: +3, +5, +7, rồi +9.

Câu 22. *Đáp án: 17.* Vì sao: khoảng cách là +1, +2, +3, +4, nên tiếp theo là +5: 12 + 5 = 17.

Câu 23. *Đáp án: 13.* Vì sao: mỗi số bằng tổng hai số đứng trước: 5 + 8 = 13.

Câu 24. *Đáp án: 48.* Vì sao: mỗi số gấp đôi số trước.

Câu 25. *Đáp án: 66.* Vì sao: lần lượt bớt 10, bớt 9, bớt 8, tiếp theo bớt 7: 73 − 7 = 66.

Câu 26. *Đáp án: 42.* Vì sao: khoảng cách +4, +6, +8, +10, tiếp theo +12. Hoặc nhìn kiểu khác: 1 × 2, 2 × 3, 3 × 4, 4 × 5, 5 × 6, rồi 6 × 7 = 42. Hai cách nhìn cùng ra một đáp án, rất đáng để con so sánh.

Câu 27. *Đáp án: hình tròn; hình thứ 20 là hình vuông.* Vì sao: cứ 3 hình lặp lại một lần. 20 = 3 × 6 + 2, nên hình thứ 20 giống hình thứ 2 là hình vuông.

Câu 28. *Đáp án: hôm nay.* Vì sao: ngày mai lùi lại một ngày là hôm nay. Con có thể dùng ngón tay trên một tờ lịch để kiểm tra.

Câu 29. *Đáp án: thứ Sáu.* Vì sao: hôm kia là thứ Hai thì hôm nay là thứ Tư. Ngày kia là hai ngày sau hôm nay: thứ Sáu.

Câu 30. *Đáp án: 15.* Vì sao: đếm thêm 5. Câu này dễ, hãy dùng nó làm câu "khởi động" để con tự tin trước khi sang nhóm 4.

Nhóm 4: Logic và suy luận

Câu 31. *Đáp án: Chi.* Vì sao: xếp ba bạn theo thứ tự An, Bình, Chi từ cao đến thấp. Với lớp 1–2, cho con xếp ba chiếc bút dài ngắn khác nhau để "đóng vai".

Câu 32. *Đáp án: nhóm chỉ có 3 người: ông, bố và cháu.* Vì sao: bố vừa là "người bố" của cháu vừa là "người con" của ông.

Câu 33. *Đáp án: 3 chiếc.* Vì sao: 2 chiếc đầu có thể khác màu (1 đỏ, 1 xanh). Chiếc thứ ba dù màu gì cũng trùng với một trong hai.

Câu 34. *Đáp án: 8 ngày.* Vì sao: mỗi ngày đêm ốc lên được 1 m. Hết 7 ngày đêm ốc ở độ cao 7 m. Sáng ngày thứ 8 ốc bò thêm 3 m là chạm đỉnh 10 m, không tụt nữa. Trả lời "10 ngày" là quên rằng ngày cuối không có đêm tụt.

Câu 35. *Đáp án: Chi.* Vì sao: thử từng trường hợp. Nếu An ăn thì Bình và Chi đều nói thật, có hai người nói thật, sai. Nếu Bình ăn thì An và Chi đều nói thật, sai. Nếu Chi ăn thì chỉ Bình nói thật, đúng điều kiện.

Câu 36. *Đáp án: 3 gà, 2 chó.* Vì sao: giả sử cả 5 con đều là gà thì có 10 chân, thiếu 4 chân. Mỗi lần đổi 1 gà thành 1 chó thêm 2 chân, nên đổi 2 con. Kiểm tra: $3 \times 2 + 2 \times 4 = 14$.

Câu 37. *Đáp án: vẫn 25 tuổi.* Vì sao: mỗi năm cả mẹ và con cùng thêm 1 tuổi, nên khoảng cách không đổi.

Câu 38. *Đáp án:* chở gà sang trước; quay về; chở cáo sang và mang gà quay về; chở thóc sang (để thóc với cáo); quay về; cuối cùng chở gà sang. Vì sao: chìa khóa là được phép **mang một thứ quay ngược lại**. Hãy cho con dùng ba đồ vật để thử trên bàn.

Câu 39. *Đáp án:* đổ đầy bình 5 lít, rót sang bình 3 lít cho đầy, bình 5 lít còn 2 lít. Đổ bỏ bình 3 lít, rót 2 lít vào bình 3 lít. Đổ đầy bình 5 lít, rót sang bình 3 lít (chỉ thêm được 1 lít). Bình 5 lít còn đúng 4 lít.

Câu 40. *Đáp án: lấy từ hộp dán nhãn "Táo và Cam".* Vì sao: nhãn sai nên hộp này chỉ chứa một loại. Nếu lấy ra táo, hộp này là hộp Táo. Hộp dán nhãn "Cam" không thể là Cam (nhãn sai), cũng không thể là Táo (đã có), nên nó là "Táo và Cam". Hộp còn lại là Cam. Lấy ra cam thì suy luận tương tự.

Nhóm 5: Hình và thời gian

Câu 41. *Đáp án: thường là 5 góc.* Vì sao: nhát cắt bỏ một góc nhưng tạo ra hai góc mới. Nếu nhát cắt đi qua đúng hai đỉnh đối nhau thì còn 3 góc, nếu đi qua một đỉnh thì còn 4. Câu này có nhiều đáp án tùy cách cắt, rất đáng để con thử bằng kéo thật.

Câu 42. *Đáp án: 11 giây.* Vì sao: 6 tiếng có 5 khoảng nghỉ, mỗi khoảng 1 giây. 12 tiếng có 11 khoảng nghỉ, là 11 giây. Đây là "anh em" của bài trồng cây và cưa gỗ ở nhóm 2.

Câu 43. *Đáp án: 8 phần.* Vì sao: mỗi lần gấp đôi, số phần gấp đôi: 2, 4, 8.

Câu 44. *Đáp án: cắt hai nhát vuông góc đi qua tâm bánh, hình chữ thập.*

Câu 45. *Đáp án: 7 miếng.* Vì sao: nhát 1 được 2 miếng; nhát 2 cắt qua nhát 1 được 4 miếng; nhát 3 cắt qua cả hai nhát trước ở hai điểm khác nhau, thêm 3 miếng, được 7.

Câu 46. *Đáp án: 5 hình vuông.* Vì sao: 4 hình vuông nhỏ và 1 hình vuông lớn bao quanh cả bàn cờ. Nếu con thích dạng này, hãy xem thêm cách đếm hình vuông, đoạn thẳng không sót.

Câu 47. *Đáp án: 8 khối.* Vì sao: chỉ các khối ở 8 đỉnh (góc) mới có 3 mặt lộ ra ngoài.

Câu 48. *Đáp án: 21 cm².* Vì sao: nửa chu vi là 10 cm, tức dài + rộng = 10. Dài hơn rộng 4 nên rộng = (10 − 4) : 2 = 3 cm, dài = 7 cm. Diện tích 7 × 3 = 21 cm².

Câu 49. *Đáp án: 3 vòng.* Vì sao: mỗi giờ kim phút quay đúng một vòng. Kim giờ thì chỉ quay được một phần tư vòng trong cùng thời gian.

Câu 50. *Đáp án: không bậc nào.* Vì sao: tàu nổi trên nước, nước dâng thì tàu và thang cũng dâng lên theo. Câu này là phần thưởng cuối cùng: nó nhắc con rằng đôi khi bước quan trọng nhất là **hình dung tình huống thật**, không phải bắt tay vào tính.

Cách đố để con thích nghĩ và bảng chọn câu theo lớp: math-vn.com/blog/cau-do-toan-meo-tieu-hoc/